

Số: 29 /TTr-UBND

TP. Nam Định, ngày 05 tháng 02 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị tán thành chủ trương mở rộng địa giới hành chính  
thành phố Nam Định, thành lập 02 phường và sắp xếp đơn vị  
hành chính cấp xã thuộc thành phố Nam Định.**

Kính gửi: HĐND thành phố Nam Định.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 26/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Nam Định giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Thông báo số 588-TB/TU ngày 12/6/2023 kết luận của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Nam Định về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 26/5/2023 của Tỉnh ủy Nam Định “Về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị”; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 17/8/2023 của UBND Thành phố về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã thành phố Nam Định, giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Phương án số 21/PA-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh Nam Định về tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Nam Định;

Căn cứ Dự thảo “Đề án Mở rộng ĐGHC thành phố Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc” do Sở Nội vụ tỉnh Nam Định gửi kèm theo Văn bản số 240/SNV-XDCQ ngày 23/01/2024.

Thực hiện Thông báo số 744-TB/TU ngày 01/02/2024 thông báo kết luận của Thường trực Thành ủy về “Đề án Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc TP. Nam Định, huyện Mỹ Lộc”; Thông báo số 746-TB/TU ngày 05/02/2024 thông báo kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy Nam Định về “Đề án Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc TP. Nam Định, huyện Mỹ Lộc”; Thông báo số 747-TB/BCH ngày 05/02/2024 thông báo kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Nam Định về “Đề án Mở rộng ĐGHC TP. Nam Định, thành lập 03 phường và sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc TP. Nam Định, huyện Mỹ Lộc”;

Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri và Nghị quyết của HĐND các phường, xã trên địa bàn thành phố Nam Định (có hồ sơ, tài liệu, văn bản chi tiết kèm theo).

Theo đề nghị của Phòng Nội vụ tại Văn bản số 68/TTr-PNV ngày 05/02/2024; UBND thành phố trình HĐND thành phố thông qua Nghị quyết tán thành chủ trương:

### **1. Điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Nam Định**

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của huyện Mỹ Lộc (có diện tích tự nhiên là 74,49 km<sup>2</sup>, đạt 23,6% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 84.045 người, đạt 70% so với tiêu chuẩn) vào thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 46,41 km<sup>2</sup>, đạt 30,9% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 280.136 người, đạt 186,8% so với tiêu chuẩn).

### **2. Thành lập phường thuộc thành phố Nam Định**

2.1. Thành lập phường Nam Phong trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Nam Phong, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 6,58 km<sup>2</sup>, đạt 31,3% so với tiêu chuẩn xã, đạt 119,67% so với tiêu chuẩn phường; quy mô dân số là 9.160 người, đạt 114,5% so với tiêu chuẩn xã, đạt 130,86% so với tiêu chuẩn phường).

2.2. Thành lập phường Nam Vân trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Nam Vân, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 5,62 km<sup>2</sup>, đạt 26,8% so với tiêu chuẩn xã, đạt 102,18% so với tiêu chuẩn phường; quy mô dân số là 7.637 người, đạt 95,5 % so với tiêu chuẩn xã, đạt 109,1 so với tiêu chuẩn phường).

### **3. Sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Nam Định**

3.1. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lộc An, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 3,33 km<sup>2</sup>, đạt 15,86% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.674 người, đạt 95,93% so với tiêu chuẩn) và phường Văn Miếu, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,43 km<sup>2</sup>, đạt 7,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.967 người, đạt 170,96% so với tiêu chuẩn) và phường Trường Thi, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,68 km<sup>2</sup>, đạt 12,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 17.768 người, đạt 253,83% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Trường Thi.

3.2. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hạ Long, thành phố

Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,59 km<sup>2</sup>, đạt 10,73% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 20.391 người, đạt 291,30% so với tiêu chuẩn) và phường Thống Nhất, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,68 km<sup>2</sup>, đạt 12,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.556 người, đạt 136,51% so với tiêu chuẩn) và phường Quang Trung, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,30 km<sup>2</sup>, đạt 5,45% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.268 người, đạt 160,97% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Quang Trung.

3.3. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,73 km<sup>2</sup>, đạt 13,27% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 13.064 người, đạt 186,63% so với tiêu chuẩn) và phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,64 km<sup>2</sup>, đạt 11,64% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.638 người, đạt 109,11% so với tiêu chuẩn) và phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,52 km<sup>2</sup>, đạt 9,45% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 10.552 người, đạt 150,74% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Vị Xuyên.

3.4. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phan Đình Phùng, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,39 km<sup>2</sup>, đạt 7,09% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.520 người, đạt 121,71% so với tiêu chuẩn) và phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,21 km<sup>2</sup>, đạt 3,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.362 người, đạt 90,89% so với tiêu chuẩn) và phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,36 km<sup>2</sup>, đạt 6,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.713 người, đạt 95,90% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Trần Hưng Đạo.

3.5. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,36 km<sup>2</sup>, đạt 6,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.477 người, đạt 78,24% so với tiêu chuẩn) với phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,91 km<sup>2</sup>, đạt 16,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 12.702 người, đạt 181,46% so với tiêu chuẩn) và phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,79 km<sup>2</sup>, đạt 14,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 12.947 người, đạt 184,96% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Năng Tĩnh.

3.6. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bà Triệu, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,27 km<sup>2</sup>, đạt 4,91% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.399 người, đạt 105,70% so với tiêu chuẩn) với phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,46 km<sup>2</sup>, đạt 8,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.286 người, đạt 132,66% so với tiêu chuẩn) và phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định (có diện tích tự nhiên là 0,64 km<sup>2</sup>, đạt 11,64% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 14.638 người, đạt 209,11% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC đô thị cấp xã mới.

Tên gọi ĐVHC sau sắp xếp: phường Cửa Bắc.

UBND thành phố Nam Định kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:** *g*

- Như kính gửi;
- TT Thành ủy;
- Lãnh đạo UBND TP;
- ĐB HĐND TP;
- Phòng Nội vụ TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Như**